

Bản án số 313/2024/HS-PT
Ngày 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Mạnh Tiến.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Ngọc Tân- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Nguyễn Đăng D, sinh năm 1987, tại Hà Nội; nơi thường trú và chỗ ở: số 2, ngõ 3 đường Trung K, tổ dân phố Hạ 12, phường Tây T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Đăng L1 và bà Chu Thị Nh; vợ là Đỗ Thị Ph và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: - Năm 2010, Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm (nay là quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; - Năm 2013, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm (nay là quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 24/4/2015; - Năm 2015, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ra trại ngày 19/01/2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2023 đến nay tại Trại Tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:*** Luật sư Nguyễn Thị H - Văn Phòng luật sư Ánh A, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 1 giờ 00 phút, ngày 11/4/2023, Công an phường Tây T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội nhận được tin báo của bị cáo Nguyễn Đăng D, trình báo việc anh Hoàng Trung D1, sinh năm 1984, nơi cư trú: tổ dân phố Văn Trì, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, đến nhà Nguyễn Đăng D sử dụng trái phép chất ma túy và tử vong.

Sau khi tiếp nhận tin báo Công an phường Tây Tựu và Công an quận Bắc Từ Liêm, đã phối hợp khám nghiệm hiện trường tại nhà số 2, ngõ 3 đường Trung K, tổ dân phố Hạ 12, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện Hoàng Trung D1 nằm ngửa tại phòng bếp trong trạng thái mất ý thức, tim ngừng đập, ngừng thở và tử vong trước khi xe cấp cứu đến. Cơ quan Công an đã thu giữ 04 xy lanh đã qua sử dụng; 01 gói nylon màu đen, dính Heroine; 03 ống vỏ nước cất.

Tại Kết luận giám định tử thi số 487/427/KLGĐTT-TTPY ngày 09/5/2023, của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Hoàng Trung D tử vong do rối loạn huyết động gây tắc động mạch liên thất trước do huyết khối, phù phổi dẫn đến ngừng tuần hoàn trên nạn nhân có bệnh cầu cơ mạch vành (động mạch liên thất trước), viêm phổi, viêm tiểu phế quản. Tác nhân tác động: Mẫu máu của Hoàng Trung D1 giám định tìm thấy các chất ma túy Morphin, Codein và chất chuyển hóa Heroine là 6MAM; Ethanol, nồng độ 247,1 mg/100ml.

Tại Kết luận giám định số 2363/KL-KTHS, ngày 19/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội; Kết luận giám định ADN số 48/23/KLGĐADN-PYHN ngày 18/4/2023 và bản thông báo giám định pháp y về hóa pháp số 37/TB/HP-TTPY ngày 17/5/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định: 04 ống xy lanh và 01 gói nylon màu đen thu giữ tại bếp nhà bị cáo Nguyễn Đăng D xác định đều dính ma túy Heroine, trong đó 02 ống xy lanh có dính vết máu của Hoàng Trung D1 và trong máu đều có chứa chất ma túy Morphin và chất chuyển hóa của Heroine là 6MAM.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Nguyễn Đăng D và Hoàng Trung D1 quen nhau khi cùng đi điều trị uống Methadone, cả hai cùng nghiện Heroine, đã nhiều lần sử dụng ma túy với nhau. Khoảng 23 giờ ngày 10/4/2023, Hoàng Trung D1 đến nhà bị cáo, rủ bị cáo sử dụng trái phép Heroine. Hoàng Trung D1 đưa cho bị cáo 500.000 đồng, để đi mua ma túy cho cả 2 sử dụng. Bị cáo khai đến nhà Nguyễn Thị Ngọc L2, sinh năm 1991, trú tại: số 8, ngõ 27 đường Trung T, phường Tây T, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội, gặp và mua của L2 01 gói nylon màu đen chứa Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo mang về bếp nhà mình sử dụng 02 xi lanh và nước cất pha 1 phần Heroine vào 02 xi lanh, (xi lanh và nước cất bị cáo mua trước đó tại quầy thuốc Bảo Kh, địa chỉ TDP

Hạ, phường Tây T, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội, do anh Nguyễn Bá H1, sinh năm 1998, nơi cư trú Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, đứng quầy bán thuốc). Pha ma túy xong bị cáo sử dụng 1 ống xi lanh chứa Heroin đã pha chế chích vào cơ thể, 1 ống đưa cho Hoàng Trung D1 sử dụng. Số Heroine còn lại để trong gói nylon màu đen, đưa lại cho Hoàng Trung D1. Sử dụng ma túy xong, bị cáo nằm ngủ tại chỗ, khoảng 1 tiếng sau, bị cáo tỉnh dậy thì phát hiện Hoàng Trung D1 nằm bất tỉnh, mặt tím tái nên đã gọi xe cứu thương và đến Công an phường Tây T tự trình báo sự việc.

Cáo trạng số 644/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đăng D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 3 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2023.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/01/2024, bị cáo Nguyễn Đăng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Đăng D giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc gì. Lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là do bị cáo quá trình điều tra bị cáo tích cực thành khẩn khai báo để làm rõ vụ án. Cơ quan tố tụng chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ “đầu thú” cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để cung cấp cho Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình xét xử phúc thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, hình thức nội dung đơn phù hợp nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Quá trình giải quyết Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: xét kháng cáo của bị cáo thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 17 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ pháp luật. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không

có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356-Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nguyên nhân dẫn đến sự việc do nạn nhân chủ động đến nhà bị cáo và rủ bị cáo sử dụng ma túy, đưa tiền cho bị cáo đi mua ma túy và dụng cụ về để sử dụng. Khi phát hiện nạn nhân bị sốc ma túy bất tỉnh xảy ra bị cáo đã sơ cứu nhưng không được nên gọi xe cấp cứu đã nhằm ngăn chặn, giảm bớt tác hại của hành vi phạm tội, rồi sau đó đến cơ quan công an trình báo sự việc. Tòa án sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ “tự thú” hoặc “đầu thú” quy định tại điểm a, điểm r, khoản 1 hoặc khoản 2, Điều 51-Bộ luật Hình sự khi xét xử là chưa đảm bảo quyền lợi cho bị cáo. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội không chấp nhận quan điểm áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đề nghị của người bào chữa vì trong hồ sơ vụ án không thể hiện tài liệu cơ quan công an lập biên bản tiếp nhận bị cáo đến “đầu thú” hay “tự thú” hành vi của mình. Việc bị cáo sơ cứu, gọi cấp cứu cũng không có tác dụng ngăn chặn, làm giảm bớt hậu quả hành vi phạm tội vì nạn nhân đã bị chết khi xe cấp cứu đến. Vì vậy giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi phạm tội là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu được, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ, ngày 10/4/2023, Hoàng Trung D1 đến nhà bị cáo Nguyễn Đăng D, rủ và đưa tiền cho bị cáo đi mua Heroine để cùng sử dụng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo mang về bếp nhà mình sử dụng 02 xi lanh và nước cất pha 1 phần Heroine vào 02 xi lanh. Pha ma túy xong bị cáo sử dụng 1 ống xi lanh chứa Heroin đã pha chế chích vào cơ thể, 1 ống đưa cho Hoàng Trung D1 sử dụng. Sau khi sử

dụng ma túy bị cáo nằm ngủ tại chỗ, khoảng 1 tiếng sau, bị cáo tỉnh dậy thì phát hiện Hoàng Trung D1 nằm bất tỉnh, mặt tím tái nên đã gọi xe cứu thương và đến Công an phường Tây Tựu trình báo sự việc. Khoảng 1 giờ 00 phút, ngày 11/4/2023, Công an phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội được trình báo của bị cáo về việc anh Hoàng Trung D1 đến nhà bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và tử vong, Quá trình điều tra xác định nguyên nhân anh Hoàng Trung D1 tử vong do tác nhân tác động: Mẫu máu của Hoàng Trung D giám định tìm thấy các chất ma túy Morphin, Codein và chất chuyển hóa Heroine là 6 MAM.

Với hành vi nêu trên TAND thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, khoản 3, Điều 255-Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 52- Bộ luật Hình sự như cấp sơ thẩm xác định là có căn cứ.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51-Bộ luật Hình sự cho bị cáo trong quá trình xét xử là có căn cứ.

[3.3] Tại quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Tệ nạn ma túy hiện nay là vấn đề nhức nhối của xã hội là nguyên nhân gây lên nhiều hệ lụy nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và quy định của Nhà nước là nghiêm cấm mọi hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp sử dụng các chất ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật, vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy, có nhân thân xấu đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, bị xét xử nhiều lần trong đó có tội phạm liên quan đến ma túy và các tội phạm khác nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án “17 năm tù” là phù hợp, có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3.4] Do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm như phân tích, đánh giá và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là phù hợp.

Quan điểm đề nghị của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135,

Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b, khoản 2, Điều 23-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

[5] Về quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b, khoản 2, Điều 23-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đăng D; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm a, khoản 3, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38-Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2023.

2. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Công an Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- TTG số 1 - Công an Tp Hà Nội;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ong Thân Thắng